

*Từ Sơn, ngày 04 tháng 8 năm 2022*

Số: 31/2022/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27/7/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 67/2022/TLST-KDTM ngày 11/7/2022.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ: Số 442 N, phường 5, quận 3, Tp Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Thanh T- Nhân viên xử lý nợ theo giấy ủy quyền số 802/UQ-CNTL.22 ngày 28/4/2022 của bà Phạm Thị Th- Giám đốc xử lý nợ và giấy ủy quyền số 69/UQ-QLN.22 ngày 20/01/2022 của ông Từ Tiến Ph- của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP A

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978.

Chị Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987.

Cùng HKTT: khu phố Ng, phường Đ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị L phải thanh toán trả Ngân hàng TMCP A số nợ gốc là 249.000.000đ; tiền lãi tính đến hết ngày 27/7/2022 là 85.921.771đ (gồm cả lãi trong hạn và lãi quá hạn, lãi phạt chậm trả), tổng cộng là 334.921.771đ (Ba trăm ba mươi bốn triệu chín trăm hai mươi một nghìn bảy trăm bảy mươi một đồng), cụ thể:

Khế ước số 05 TK 319785909 ngày 08/10/2020: tiền gốc là 20.000.000đ; tiền lãi là 46.359.009đ

Khế ước số 01 TK 320600639 ngày 20/10/2020: tiền gốc là 229.000.000đ, tiền lãi là 39.562.762đ.

Anh T, chị L phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng TMCP A theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng cấp tín dụng số TID.CN 3314091019 ngày 10/10/2019 cùng khế ước nhận nợ số 05-TK 319785909 ngày 08/10/2020 ; Hợp đồng cấp tín dụng số TID.CN 09.201020 ngày 20/10/2020, khế ước nhận nợ số 01-TK 320600639 ngày 20/10/2020 đã ký giữa hai bên kể từ ngày 28/7/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP A.

Trường hợp anh T, chị L không trả hết toàn bộ nợ cho Ngân hàng TMCP A thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 278, tờ bản đồ 78, diện tích 116.3 m<sup>2</sup> tại khu phố Nguyễn Giáo, phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 278439, sổ vào sổ cấp CS: 03706 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 25/12/2015 mang tên ông Nguyễn Văn T cùng toàn bộ tài sản trên đất theo quy định của pháp luật để thu hồi toàn bộ nợ cho Ngân hàng TMCP A

Án phí: Anh T, chị L phải chịu 8.373.000đ (Tám triệu ba trăm bảy mươi ba nghìn) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP A 12.194.643đ (Mười hai triệu một trăm chín mươi bốn nghìn sáu trăm bốn mươi ba đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0003685 ngày 04/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và mục 4, 5 điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận :***

- Các đương sự;
- VKSND TP Từ Sơn,
- Chi cục THA dân sự TP Từ Sơn;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Hoàn**